

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST

Ngày 16 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương

2. Ông Võ Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Q - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Hoài P, sinh năm 1995 tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: số A, ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H (sống) và bà Trang Thị Thanh T (sống); bị cáo có vợ và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt giữ ngày 28/01/2024, đến ngày 30/01/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Luật sư Nguyễn Lộc Duy K, Công ty L thuộc Đoàn luật sư tỉnh H bào chữa chỉ định cho bị cáo.

Luật sư Nguyễn Huy K1, Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố C bào chữa cho bị cáo.

- Bị hại: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: Số A, khu vực T, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Trang Thị Thanh T, sinh năm 1970 (có mặt)

Trú tại: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

2/ Chị Hồng Thị Như Q1, sinh năm 1997 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hoàng K2, sinh ngày 12/01/2007

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hồ Hoài P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/01/2024, Hồ Hoài P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, biển số 64H4 -7337 đi mua mít trái ở khu vực gần chợ C1 rồi đem số mít mua được bán lại cho vừa mít S tại ấp P, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi bán mít xong, P điều khiển xe mô tô trên đến tiệm game bắn cá Thảo Nhi tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang do Phạm Thị D là người quản lý tiệm game để chơi game bắn cá, hình thức chơi là dùng tiền mua điểm nạp vào máy để chơi game (1.000.000 đồng mua được 100.000 điểm). Mỗi lần chơi, P mua 100.000 điểm để nạp vào máy game, chơi thua hết 700.000 điểm (tương ứng 07 lần mua điểm với số tiền 7.000.000 đồng) thì nghỉ chơi.

Do thua game và mục đích để lấy lại số tiền đã mua điểm chơi game nên P nảy sinh ý định giật lấy túi xách của chị D đang đeo trên người. P đậu xe trước tiệm bán nước đá cách tiệm game bắn cá Thảo Nhi khoảng 20 mét (vẫn để chìa khóa trên xe), P cầm 01 cây dao (loại dao thái lan P dùng cắt mít) đi bộ vào trong tiệm game, thấy chị D đang chơi game không quan sát xung quanh nên P đi lại sau lưng chị D, tay trái nắm túi xách và tay phải cầm dao cắt quai túi xách chị D đang đeo rồi giật mạnh, chị D truy hô lên, P cầm túi xách chạy ra lên xe nổ máy chạy đi.

Trên đường đi, thấy không ai rượt theo nên P dừng xe lại kiểm tra bên trong túi xách thấy có khoảng 13.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng và một số dụng cụ trang điểm của phụ nữ. P lấy tiền và dây chuyền vàng để vào túi quần rồi ném bỏ túi xách. P điều khiển xe chạy về nhà tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang tắm rửa xong, P tiếp tục điều khiển xe mô tô trên về nhà mẹ ruột tại ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, tại đây P dùng 7.000.000 đồng tiền chiếm đoạt của chị D mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển số 83P1- 486.95 tại tiệm cầm đồ của mẹ ruột tên Trang Thị Thanh T, số tiền còn lại P cất để tiêu xài cá nhân. Sau khi mua xe, P để xe mô tô biển số 64H7-7337 lại nhà mẹ ruột và điều khiển xe mô tô biển số 83P1-486.95 về nhà tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang, P đem dây

chuyên giật của chị D giấu trong giỏ đựng củi ở chỗ bếp nấu ăn, sau đó bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 08/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện C kết luận giá trị tài sản bị cướp giật vào ngày 27/01/2024 là: 10.585.500 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 255/KL-VPYTW ngày 22/4/2024 của V tình trạng của Hồ Hoài P: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay, đương sự bị bệnh rối loạn lo âu lan toả. Tại thời điểm gây án và hiện nay, đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18kara, trọng lượng 2,94 chỉ; 01 túi xách bằng da màu trắng có hoa văn màu đen, mặt ngoài có thêu hình con gấu; 01 chai dầu gió xanh đã qua sử dụng; 01 đồ cột tóc bằng vải thun màu vàng đã qua sử dụng; 01 đồ cột tóc màu xanh có gắn nhiều hột màu trắng đã qua sử dụng; 01 cây son ký hiệu HIH đã qua sử dụng; 01 bịt thuốc hiệu Konimag; 03 chìa khóa bằng kim loại màu trắng; 01 móc khóa có hình thú bằng nhựa màu hồng; 03 nút áo bằng kim loại màu vàng; 01 hột quẹt ga màu đỏ đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 13.000.000 đồng.

+ Trả lại cho bà Hồng Thị Như Q1: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, model 23021 RAAEG, đã qua sử dụng do xác định không liên quan đến việc phạm tội của P.

+ Các vật chứng còn lại hiện đang được quản lý tại kho vật chứng theo đúng quy định.

- Phân trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị D đã nhận lại đầy đủ tài sản bị cướp giật, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Áp dụng hình phạt thấp nhất dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51

của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28 tháng 01 năm 2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, sau khi bán mít xong, P điều khiển xe mô tô đến tiệm game bắn cá Thảo Nhi tại ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang do Phạm Thị D là người quản lý, P mua điểm chơi thua hết 7.000.000 đồng thì nghỉ. Lúc này, do muốn lấy lại số tiền đã mua điểm chơi game nên P nảy sinh ý định giật lấy túi xách của chị D đang đeo trên người. P đậu xe cách tiệm game bắn cá Thảo N khoảng 20 mét, P cầm 01 cây dao đi bộ vào trong tiệm game, đi lại sau lưng chị D, tay trái nắm túi xách và tay phải cầm dao cắt quai túi xách chị D đang đeo giật mạnh rồi nhanh chóng chạy thoát. Phúc kiểm tra bên trong túi xách thấy có khoảng 13.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng và một số đồ dùng cá nhân của chị D với tổng giá trị tài sản mà P cướp giật của chị D là 23.585.500 đồng. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Bị cáo chuẩn bị dao với mục đích cắt dây túi xách để giật lấy tài sản một cách dễ dàng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo ý thức được việc giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, cho thấy sự bất chấp, liều lĩnh của bị cáo. Bị cáo muốn có nhiều tiền mà không phải do sức lao động của mình làm ra nên đã phạm tội. Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Nên Hội đồng xét xử cũng đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

+ Tiền Việt Nam: 1.455.000 đồng không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 cây dao thái, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen, ký hiệu trên dao KIWI-BRAND, dài 31cm. Là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu xanh, biển số 64H4-7337. Là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu đen-xanh-bạc, biển số 83C1-486.95. Là tài sản bị cáo mua từ số tiền cướp giật được nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 01 thanh gỗ; 01 nón bảo hiểm; 02 giỏ xách nhựa màu xanh - đen; 01 áo thun dài tay màu đỏ; 01 áo thun dài tay màu xanh; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 01 quần thun loại ống dài; 01 cái bóp da màu đen; 01 giấy căn cước công dân phô tô tên Huỳnh Thị Kim C. Không phải là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 giấy mua, bán, tặng xe của dịch vụ cầm đồ An Hòa. Không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Hoài P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm q, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hoài P 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/01/2024.

Về vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo: Số tiền 1.455.000 đồng; 01 giấy mua, bán, tặng xe của dịch vụ cầm đồ An Hòa.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao thái, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen; 01 thanh gỗ; 01 nón bảo hiểm; 02 giỏ xách nhựa màu xanh - đen; 01 áo thun dài tay màu đỏ; 01 áo thun dài tay màu xanh; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 01 quần thun loại ống dài; 01 cái bóp da màu đen; 01 giấy căn cước công dân phô tô tên Huỳnh Thị Kim C.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu xanh, biển số 64H4-7337; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu đen-xanh-bạc, biển số 83C1-486.95.

Các vật chứng theo phiếu nhập kho số PNK 2024/42 ngày 12/8/2024 và số tiền theo biên lai số 0001269 ngày 14/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phan Ngô Huỳnh